

AV-292-PG



Model: AV5V-F9-610x610x292-PG-32

AV5V: AirFil-V, Lọc khối cứng 5V Rigid Bank

F9: Cấp lọc theo EN 779:2012

610x610x292: Kích thước WxLxD mm

PG: Khung nhựa - vật liệu lọc sợi thủy tinh siêu mịn

32: Diện tích vật liệu lọc m²

ỨNG DỤNG

- Lọc khí tuyệt đối hiệu suất cao, lưu lượng lớn.
- Hệ thống thông gió phòng sạch.
- Sử dụng trong ngành vi điện tử, thực phẩm, nhiếp ảnh, trung tâm dữ liệu, bệnh viện và công nghiệp thiết bị y tế.

Lọc dạng V lưu lượng cao

Khung: Nhựa

Vật liệu lọc: Sợi thủy tinh

Loại khung HF: Không có

Nhiệt độ tối đa: 80°C

Độ ẩm tương đối: 100%

Giai đoạn lọc: II-III

Chênh áp cuối:

• EN 779:2012: 450 Pa.

• ISO 16890: 300 Pa.

Cấp độ chống cháy: K1/F1 theo tiêu chuẩn DIN53438

Model	Mã	Mã MGT	Kích thước WxLxD	Cấp lọc ISO 16890	Cấp lọc EN 779:2012	Số lượng V-Banks	Diện tích vật liệu lọc m ²	Lưu lượng m ³ /h	Chênh áp ban đầu Pa.
AV2V-M6-305x610x292-PG-16	251001M	MV6P2R16N0XX	305x610x292	ePM10>60%	M6	2V	16	1650	60
AV5V-M6-610x610x292-PG-32	251002M	MV6P5R32N0XX	610x610x292	ePM10>60%	M6	5V	32	3400	60
AV2V-M6-287x592x292-PG-16	251003M	MV6P2R16N0XX	287x592x292	ePM10>60%	M6	2V	16	1650	60
AV5V-M6-592x592x292-PG-32	251004M	MV6P5R32N0XX	592x592x292	ePM10>60%	M6	5V	32	3400	60
AV2V-F7-305x610x292-PG-16	251005M	MV7P2R16N0XX	305x610x292	ePM1>50%	F7	2V	16	1650	70
AV5V-F7-610x610x292-PG-32	251006M	MV7P5R32N0XX	610x610x292	ePM1>50%	F7	5V	32	3400	70
AV2V-F7-287x592x292-PG-16	251007M	MV7P2R16N0XX	287x592x292	ePM1>50%	F7	2V	16	1650	70
AV5V-F7-592x592x292-PG-32	251008M	MV7P5R32N0XX	592x592x292	ePM1>50%	F7	5V	32	3400	70
AV2V-F8-305x610x292-PG-16	251009M	MV8P2R16N0XX	305x610x292	ePM1>65%	F8	2V	16	1650	80
AV5V-F8-610x610x292-PG-32	251010M	MV8P5R32N0XX	610x610x292	ePM1>65%	F8	5V	32	3400	80
AV2V-F8-287x592x292-PG-16	251011M	MV8P2R16N0XX	287x592x292	ePM1>65%	F8	2V	16	1650	80
AV5V-F8-592x592x292-PG-32	251012M	MV8P5R32N0XX	592x592x292	ePM1>65%	F8	5V	32	3400	80
AV2V-F9-305x610x292-PG-16	251013M	MV9P2R16N0XX	305x610x292	ePM1>80%	F9	2V	16	1650	90
AV5V-F9-610x610x292-PG-32	251014M	MV9P5R32N0XX	610x610x292	ePM1>80%	F9	5V	32	3400	90
AV2V-F9-287x592x292-PG-16	251015M	MV9P2R16N0XX	287x592x292	ePM1>80%	F9	2V	16	1650	90
AV5V-F9-592x592x292-PG-32	251016M	MV9P5R32N0XX	592x592x292	ePM1>80%	F9	5V	32	3400	90

Tùy chọn khác theo yêu cầu:

Vật liệu lọc: Loại chịu nhiệt cao 120°C.

Lưới bảo vệ: Không lưới, Mặt gió ra, Cả hai mặt.

Loại gioăng: Không gioăng, Polyurethane, Cao su, EPDM, Gioăng chịu nhiệt cao

Vị trí gioăng: Không có, Mặt gió ra, Mặt gió vào.

Chứng nhận ATEX: cho bộ lọc không khí phù hợp cho khu vực có nguy cơ cháy nổ vùng 1, 2, 21 và 22.

Chứng nhận vệ sinh: Lọc Rigid V Bank | VDI 6022 Blatt 1:2018, VDI 3803 Blatt 1:2020, DIN 1946-4:2018, ISO 846:2019 Plastics, BS EN 17141:2020.

Vật liệu tuân thủ tiếp xúc thực phẩm: Lọc Rigid V Bank | (EC) No 1935/2004, (EC) No 2002/72, (EU) No 10/2011, (EU) No 2020/1245, U.S. FDA-Determining the Regulatory Status of Components of a Food Contact Material.

MADE IN TURKEY

Manufacturer: MGT